

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện công tác giải quyết việc làm và đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng năm 2023**

Căn cứ Quyết định số 1568/QĐ-UBND-HC ngày 15/10/2021 của Ủy ban nhân dân (UBND) Tỉnh về việc ban hành Chương trình việc làm tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 11/02/2022 của UBND Tỉnh về công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng giai đoạn 2021 - 2025; UBND Tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện công tác giải quyết việc làm và đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng năm 2023 như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình việc làm, đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, góp phần giảm tỷ lệ thất nghiệp của Tỉnh, nâng cao thu nhập cho người lao động; giúp cho người lao động tiếp cận những tiến bộ của khoa học, công nghệ ở các nước phát triển, ứng dụng hiệu quả tại địa phương, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh.

- Nâng cao chất lượng nguồn lao động của Tỉnh thông qua Chương trình việc làm và công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài là động lực, mục tiêu chuyển dịch cơ cấu lao động, góp phần xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, tái cơ cấu ngành nông nghiệp, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng nhu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa của Tỉnh.

- Các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội phải xác định công tác giải quyết việc làm và đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng là một trong những nhiệm vụ trọng tâm gắn với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn Tỉnh.

- UBND các huyện, thành phố chủ động xây dựng kế hoạch và biện pháp thực hiện cụ thể để triển khai hiệu quả công tác giải quyết việc làm, đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng trên địa bàn.

#### **II. CHỈ TIÊU**

- Năm 2023, tập trung giải quyết việc làm từ 30.000 lao động trở lên, trong đó đưa ít nhất 1.500 lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

- 100% xã, phường, thị trấn trong Tỉnh đều có lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

*(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)*

### **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

#### **1. Tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành**

Các cấp, các ngành, tổ chức chính trị - xã hội triển khai sâu rộng tầm quan trọng, ý nghĩa của công tác giải quyết việc làm và đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội. Đưa nội dung công tác giải quyết việc làm và đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng vào các nhiệm vụ trọng tâm của ngành, địa phương, lồng ghép vào các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Từng sở, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch thực hiện đạt chỉ tiêu theo kế hoạch đề ra.

#### **2. Cơ chế, chính sách**

- Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào các ngành nghề, lĩnh vực thu hút nhiều lao động trên địa bàn; thực hiện có hiệu quả chính sách cho vay ưu đãi nguồn vốn giải quyết việc làm đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh và người lao động, cho vay khởi nghiệp đối với lao động là thanh niên. Rà soát, chọn lọc các doanh nghiệp hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài có uy tín, đủ điều kiện pháp lý và có năng lực hoạt động trong lĩnh vực đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng để cho các đơn vị, địa phương và người dân biết, lựa chọn khi tham gia đi làm việc ở nước ngoài.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ người lao động trước khi xuất cảnh và trong quá trình làm việc ở nước ngoài. Rà soát, bổ sung chính sách có liên quan đến hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Có chính sách, kế hoạch cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế để hỗ trợ lao động sau khi kết thúc hợp đồng về nước; kịp thời giải quyết hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện chính sách hỗ trợ.

- Hỗ trợ phát triển thị trường lao động thông qua việc tổ chức các phiên giao dịch việc làm tại Trung tâm Dịch vụ Việc làm và tại các huyện, thành phố.

#### **3. Công tác thông tin tuyên truyền, tư vấn**

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước về công tác giải quyết việc làm và đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài bằng nhiều hình thức phù hợp; đặc biệt khai thác tốt mạng xã hội: Facebook, Zalo; hệ thống truyền thanh tại các xã, phường, thị trấn..., nhằm nâng cao nhận thức của người dân về lĩnh vực phát triển kinh tế gắn với giải quyết việc làm và đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình thành công sau khi đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, để từng bước tạo sức lan tỏa trong cộng đồng và làm chuyển biến nhận thức của người dân.

#### **4. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực**

- Nâng cao chất lượng dạy nghề gắn với giải quyết việc làm, đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động, nhất là thị trường lao động nước ngoài; thực hiện tốt công tác hướng nghiệp, dạy nghề, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho người lao động, đặc biệt là ngoại ngữ, văn hóa, ý thức chấp hành luật pháp của lao động, tạo nguồn lao động có chất lượng cao trước khi đưa đi làm việc ở nước ngoài.

- Tổ chức bồi dưỡng, đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực quản lý về lao động việc làm, kỹ năng tư vấn, giới thiệu việc làm và cung ứng lao động đi làm việc trong và ngoài Tỉnh, đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và cộng tác viên các cấp.

#### **5. Công tác phối hợp thực hiện**

- Tăng cường phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác giải quyết việc làm, vận động người lao động tham gia đi làm việc ở nước ngoài, nhất là lao động thuộc hộ người có công với cách mạng, hộ nghèo, cận nghèo, hộ khó khăn về kinh tế được đi làm việc ở nước ngoài để có thu nhập cao, vươn lên khá giàu, góp phần thoát nghèo bền vững.

- Kịp thời thăm hỏi, động viên gia đình có lao động đang làm việc ở nước ngoài để thường xuyên nhắc nhở người lao động thực hiện tốt công việc, chấp hành đúng quy định pháp luật của nước sở tại và về nước đúng hạn khi hết hợp đồng; đồng thời, thường xuyên đến gia đình có lao động hết hạn hợp đồng không về nước, ở lại cư trú bất hợp pháp ở nước ngoài để vận động gia đình động viên con em của họ sớm tự nguyện về nước.

- Tiếp tục phối hợp với các doanh nghiệp hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài có uy tín, có năng lực tổ chức các lớp đào tạo nghề, ngoại ngữ, giáo dục định hướng, pháp luật... phù hợp với nhu cầu tuyển dụng của đối tác nước ngoài; chú trọng thị trường có thu nhập cao, hiệu quả, phù hợp với lao động Đồng Tháp, như: Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan; tìm kiếm, mở rộng thị trường mới.

#### **6. Kiểm tra, giám sát**

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát giải quyết việc làm và đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; các sở, ngành, địa phương cần đánh giá tổng quát tác động của các chương trình cho vay vốn, tăng cường kiểm tra, giám sát hiệu quả sử dụng vốn vay, hạn chế để nợ quá hạn; thực hiện tốt công tác sơ kết, tổng kết theo định kỳ, rút ra những bài học kinh nghiệm nhằm khắc

phục những tồn tại, hạn chế.

- Phát huy đồng bộ các hệ thống giám sát, đánh giá: Giám sát từ trên xuống, giám sát từ cơ sở, tự giám sát; đồng thời tăng cường sự giám sát của người dân trong việc xác định đối tượng thụ hưởng chính sách hỗ trợ của Nhà nước về giải quyết việc làm và tham gia đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

- Là đơn vị chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Cùng cố, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý về lao động, việc làm, kỹ năng tư vấn, giới thiệu việc làm và cung ứng lao động đi làm việc trong, ngoài Tỉnh.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan thẩm định, lựa chọn các Công ty hoạt động đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài có uy tín, đủ điều kiện pháp lý và có năng lực hoạt động trong lĩnh vực đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng để cho các đơn vị, địa phương và người dân biết, lựa chọn khi tham gia đi làm việc ở nước ngoài.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát để kịp thời công tác vay vốn giải quyết việc làm, vốn vay làm chi phí cho người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý những trường hợp vi phạm trong hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch; định kỳ 06 tháng (trước 15/6) và hằng năm (trước ngày 15/12) tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về UBND Tỉnh.

##### **2. Sở Tài chính**

- Tham mưu UBND Tỉnh bố trí kinh phí thực hiện theo quy định.

- Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra giám sát tình hình thanh, quyết toán kinh phí thực hiện.

**3. Chi nhánh Ngân hàng Chính sách Xã hội Tỉnh:** Thực hiện tốt việc tiếp nhận, thẩm định, giải ngân, thu hồi, xử lý nguồn vốn giải quyết việc làm và vốn cho vay đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng theo đúng quy định.

**4. Sở Thông tin và Truyền thông:** Phối hợp, định hướng các cơ quan thông tấn, báo chí tích cực tuyên truyền, thông tin về công tác giải quyết việc làm, đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng tại địa phương.

**5. Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Tháp, Báo Đồng Tháp:** Tăng thời lượng phát sóng, đưa tin, bài, hình ảnh; nhân rộng các mô hình mới, cách làm hay, gương điển hình về công tác giải quyết việc làm và đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

## **6. UBND các huyện, thành phố**

- Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, xây dựng Kế hoạch và triển khai thực hiện thực hiện đạt hiệu quả chỉ tiêu đề ra theo Kế hoạch này.

- Chỉ đạo công tác tuyên truyền, phối hợp tư vấn tạo nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài; theo dõi, cập nhật thông tin và có giải pháp giải quyết việc làm cho lao động đưa đi làm việc ở nước ngoài trở về địa phương, hằng quý (*trước ngày 20 tháng cuối của mỗi quý*), báo cáo về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, báo cáo UBND Tỉnh.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ về giải quyết việc làm, tình hình thanh, quyết toán kinh phí thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ trên địa bàn quản lý.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện; định kỳ, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về UBND Tỉnh.

## **7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội**

Phối hợp phổ biến, tuyên truyền chủ trương chính sách của Tỉnh trong công tác giải quyết việc làm, đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; tham gia kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện có hiệu quả, thiết thực, đạt mục tiêu và đúng với chủ trương, chính sách đã đề ra.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời thông tin về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo UBND Tỉnh./.

### **Nơi nhận:**

- Bộ LĐ-TB&XH;
- CT, các PCT/UBND Tỉnh;
- Lãnh đạo VP/UBND Tỉnh;
- Các Sở, ngành Tỉnh;
- UBMTTQVN Tỉnh và các tổ chức CT-XH;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu VT, THVX(Tuyen).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đoàn Tấn Bửu**

**Phụ lục**  
**CHỈ TIÊU GIẢI QUYẾT VIỆC LÀM**  
**VÀ ĐƯA NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐI LÀM VIỆC Ở NƯỚC NGOÀI**  
**NĂM 2023**

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2023  
của UBND Tỉnh)

| TT | Tên đơn vị         | Chỉ tiêu (người)    |                           |                                   |
|----|--------------------|---------------------|---------------------------|-----------------------------------|
|    |                    | Giải quyết việc làm | Trong đó: có việc làm mới | Lao động đi làm việc ở nước ngoài |
| 01 | Thành phố Cao Lãnh | 2.600               | 870                       | 130                               |
| 02 | Thành phố Sa Đéc   | 1.800               | 500                       | 75                                |
| 03 | Thành phố Hồng Ngự | 1.400               | 470                       | 70                                |
| 04 | Huyện Hồng Ngự     | 2.600               | 900                       | 130                               |
| 05 | Huyện Tân Hồng     | 1.400               | 540                       | 80                                |
| 06 | Huyện Tam Nông     | 1.700               | 640                       | 95                                |
| 07 | Huyện Thanh Bình   | 3.100               | 960                       | 145                               |
| 08 | Huyện Cao Lãnh     | 3.600               | 1.250                     | 200                               |
| 09 | Huyện Tháp Mười    | 2.500               | 930                       | 140                               |
| 10 | Huyện Lấp Vò       | 3.400               | 1.200                     | 175                               |
| 11 | Huyện Lai Vung     | 3.000               | 1.070                     | 160                               |
| 12 | Huyện Châu Thành   | 2.900               | 670                       | 100                               |
|    | <b>Cộng</b>        | <b>30.000</b>       | <b>10.000</b>             | <b>1.500</b>                      |